

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày: 05/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Bút**

2. Ông **Tán Nghị**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Vỹ** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Phạm Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/4/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 25/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST - HS ngày 23/02/2018 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc T, sinh năm 1969 tại tỉnh B; Nơi ĐKKHKT: Tổ 128, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: thợ sửa máy công trình; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân T, sinh năm 1930 (còn sống) và bà Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Hồng S (sinh năm 1972) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông **Đậu Xuân T**, sinh năm 1987 HKTT: Thôn 11, xã L, huyện G, tỉnh Thanh Hóa (chết).

Người đại diện theo pháp luật của ông **Đậu Xuân T**: Bà **Đậu Thị H**, sinh năm 1960 (mẹ ruột) và bà **Chúc Thị H**, sinh năm 1988 (vợ); cùng địa chỉ cư trú: Thôn 11, xã L, huyện G, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn T**, sinh năm 1995 địa chỉ cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

*** Bị đơn dân sự:** Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Q. Địa chỉ: 182 đường V, thành phố Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Tô V – chức vụ: Giám đốc sở. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn T1, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1969; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/8/2017, Đặng Ngọc T điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 trong tình trạng hết hạn kiểm định lưu thông trên đường tránh Nam Hải Vân hướng Túy Loan đi hầm Hải Vân. Khi đến Km 27+660 đường tránh Nam Hải Vân thuộc thôn Hòa Khương Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì Đặng Ngọc T điều khiển xe ô tô đánh tay lái sang trái với ý định vượt một xe container đang lưu thông cùng chiều phía trước thì cùng lúc này T Đặng Ngọc T thấy một xe ô tô khác đang di chuyển trên phần đường hướng hầm Hải Vân – Túy Loan nên Đặng Ngọc T đã đánh tay lái sang phải đồng thời đạp chân phanh thì chiếc xe tự động lấn sang phần đường còn lại và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 do anh Nguyễn T điều khiển chở theo Đậu Xuân T đang lưu thông trên đường tránh Nam Hải Vân theo hướng ngược lại dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Nguyễn T và anh Đậu Xuân T bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 07/8/2017 thì anh Thắng tử vong tại bệnh viện. Xe ô tô 76B-0203 và xe mô tô 43K1-26997 bị hư hỏng.

Theo bản kết luận pháp y về tử thi số: 103/TgT ngày 13/9/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định nạn nhân Đậu Xuân T tử vong là do chấn thương.

Anh Nguyễn T bị thương nhẹ và từ chối giám định thương tích.

Ngày 24/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 119 về tình trạng kỹ thuật của xe ô tô nhãn hiệu Nissan, màu sơn xám, có số máy là 154245, số khung là 744787, mang biển kiểm soát 76B-0203. Tại bản kết luận giám định số 586/C54-DD3 này 27/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: Hệ thống phanh của xe ô tô không đảm bảo an toàn kỹ thuật, hệ thống lái của xe ô tô có độ rơ vô lăng lái quá mức cho phép, không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đen, có số máy là JF46E7542962, có số khung là 4619EZ743012, mang biển kiểm soát 43K1-26997.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 có mã số 006079 do ông Nguyễn T1 đứng tên chủ xe.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Nissan, màu sơn xám, có số máy là 154245, số khung là 744787, mang biển kiểm soát 76B-0203.

- 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 1474436 của xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203.

- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Ngọc T, mã số 480977481187 cấp ngày 15/12/2017.

** Về xử lý tang vật:*

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 có mã số 006079 do ông Nguyễn T1 đứng tên chủ xe: Qua xác minh thì chiếc xe này do cha của Nguyễn T là ông Nguyễn T1 mua rồi tặng cho Nguyễn T nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc cơ quan điều tra trả lại xe và giấy đăng ký xe này cho Nguyễn T là đảm bảo quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 76B-0203: Qua xác minh thì chiếc xe này do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên sau đó, chiếc xe này đã được bán cho người khác. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Quảng Ngãi lưu hồ sơ mua bán chiếc xe trên nên không xác định được người đã mua là ai. Đặng Ngọc T đã mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ lai lịch và chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên trong giấy đăng ký xe vẫn đứng tên Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan điều tra đã đăng báo thông tin chiếc xe này để tìm chủ sở hữu, đã hết thời hạn đăng báo nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu của xe ô tô này.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 1474436 của xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Ngọc T, mã số 480977481187 cấp ngày 15/12/2017: hiện đang tiếp tục tạm giữ chờ kết quả xét xử của Tòa án.

** Về phân dân sự:*

Sau tai nạn xảy ra, Đặng Ngọc T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Đậu Xuân T 250.000.000 đồng, bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn T 25.000.000 đồng. Anh Trinh và gia đình anh Thắng cùng có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Ngọc T và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSNDHV ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không đề cập đến.

Về tang vật:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 có mã số 006079 do ông Nguyễn T1 đứng tên chủ xe: Việc cơ quan điều tra trả lại xe và giấy đăng ký xe này cho Nguyễn T là đảm bảo quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Nissan biển kiểm soát 76B-0203: Xe này do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q đứng tên chủ sở hữu nhưng đã được bán cho người khác. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q không lưu hồ sơ mua bán chiếc xe trên nên không xác định được người đã mua là ai. Đặng Ngọc T đã mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ lai lịch và chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên trong giấy đăng ký xe vẫn đứng tên Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q. Cơ quan điều tra đã đăng báo thông tin chiếc xe này để tìm chủ sở hữu, đã hết thời hạn đăng báo nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu của xe ô tô này. Tại phiên tòa, bị cáo đã có đơn không nhận lại xe nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông Q đứng tên chủ sở hữu: đề nghị chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang để thực hiện thủ tục liên quan khi tịch thu, sung quỹ Nhà nước đối với xe ô tô nhãn hiệu Nissan biển kiểm soát 76B-0203.

- Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 1474436 của xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203: là chứng cứ của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Ngọc T, mã số 480977481187 cấp ngày 15/12/2017: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/8/2017, Đặng Ngọc T biết rõ xe mô tô biển kiểm soát 76B-0203 đã hết thời hạn kiểm định, không đảm bảo an toàn kỹ thuật nhưng vẫn điều khiển xe tham gia giao thông trên đường với mục đích đem xe đi sửa. Khi Đặng Ngọc T điều khiển xe đến đoạn Km+660 đường tránh Nam Hải Vân thuộc thôn Hòa Khương Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 do anh Nguyễn T điều khiển chở theo sau Đậu Xuân T đang lưu thông theo hướng ngược lại, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Đậu Xuân T tử vong tại bệnh viện, anh Nguyễn T bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo tuy có hoàn cảnh gia đình khó khăn (cha già yếu, bị cáo là lao động chính nuôi cha già và vợ con) nhưng sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực thăm viếng, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình anh Đậu Xuân T là 250.000.000 đồng, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh Nguyễn T là 25.000.000 đồng, anh Nguyễn T và gia đình anh Đậu Xuân T đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và bãi nại về trách nhiệm dân sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình; bị cáo có thời gian tham gia bộ đội từ năm 1987 đến năm 1990; cha của bị cáo là ông Đậu Xuân T được thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Nhì, có giấy chứng nhận Đeo kỷ niệm kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015).

Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, có khả năng tự cải tạo và việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù là không cần thiết nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các điều kiện hướng dẫn về áp dụng án treo của Nghị quyết 01/HĐTP-TATC ngày 06/01/2013 và cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Nhà nước đối với người phạm tội.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn dân sự nhưng bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của những người bị hại, họ đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự nên không đề cập đến.

3.2. Về tang vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đen, có số máy là JF46E7542962, có số khung là 4619EZ743012, mang biển kiểm soát 43K1-26997 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43K1-26997 có mã số 006079 do ông Nguyễn T1 đứng tên chủ xe: Qua xác minh thì chiếc xe này do cha của Nguyễn T là ông Nguyễn T1 mua rồi tặng cho Nguyễn T nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc cơ quan điều tra trả lại xe và giấy đăng ký xe này cho Nguyễn T là đảm bảo quy định pháp luật nên không đề cập đến.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Nissan, màu sơn xám, có số máy là 154245, số khung là 744787, mang biển kiểm soát 76B-0203 và 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q đứng tên chủ sở hữu: Qua xác minh thì chiếc xe này do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên sau đó, chiếc xe này đã được bán cho người khác. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q không lưu hồ sơ mua bán chiếc xe trên nên không xác định được người đã mua là ai. Đặng Ngọc T đã mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ lai lịch và chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên trong giấy đăng ký xe vẫn đứng tên Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q. Đặng Ngọc T không có yêu cầu nhận lại xe và Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Q cũng không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này. Cơ quan điều tra đã đăng báo thông tin chiếc xe này để tìm chủ sở hữu, đã hết thời hạn đăng báo nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu của xe ô tô này nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe ô tô biển kiểm soát 76B-0203 và chuyển giao 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Q đứng tên chủ sở hữu cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang để thực hiện thủ tục liên quan khi tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với xe ô tô biển kiểm soát 76B-0203.

- Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 1474436 của xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Ngọc T, mã số 480977481187 cấp ngày 15/12/2017: trả lại cho bị cáo (đã giao trả cho bị cáo xong theo giấy nhận ngày 05/4/2018).

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định cáo trạng số 05/CT-VKSNDHV ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Việc đại diện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và hướng xử lý tang vật như trên là đúng quy định pháp luật.

[4] Đối với việc phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đảm bảo theo quy định pháp luật.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 7 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Xử phạt Đặng Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày 05/4/2018. Giao bị cáo Đặng Ngọc T về cho UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Đặng Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Ngọc T, mã số 480977481187 do Sở giao thông vận tải Đà Nẵng cấp ngày 15/12/2017 (đã giao trả cho bị cáo xong theo giấy nhận ngày 05/4/2018).

- Tiếp tục lưu giữ 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 1474436 của xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 tại hồ sơ vụ án.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu Nissan, màu sơn xám, có số máy là 154245, số khung là 744787, mang biển kiểm soát 76B-0203 (vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2017)

- Chuyển giao 01 giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát 76B-0203 có mã số A0001214 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông Q đứng tên chủ sở hữu cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang (vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Ân xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/4/2018. Riêng người bị hại, những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Về thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chi cục THA DS huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG